

BÁO CÁO

Kết quả triển khai các chuyên đề thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Công văn số 5073/SNNPTNT-NTM ngày 17/11/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT về báo cáo tiến độ, kết quả triển khai các Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh, UBND thị xã Đức Phổ báo cáo như sau:

A. Công tác chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

UBND thị xã đã ban hành một số văn bản chỉ đạo điều hành:

- Quyết định số 840/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 về thành lập Tổ công tác triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 13/9/2022 về thành lập Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số thị xã Đức Phổ.

- Quyết định số 3381/QĐ-UBND ngày 07/10/2022 về việc thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng thị xã Đức Phổ.

- Kế hoạch số 3916/KH-UBND ngày 31/12/2020 về triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của thị xã Đức Phổ.

- Kế hoạch số 1946/KH-UBND ngày 30/8/2021 về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin thị xã Đức Phổ năm 2022.

- Kế hoạch số 3918/KH-UBND ngày 31/12/2020 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng thị xã Đức Phổ, giai đoạn 2021-2025.

- Kế hoạch số 1224/KH-UBND ngày 09/6/2022 về triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn thị xã Đức Phổ.

- Kế hoạch số 2308/KH-UBND ngày 28/9/2022 về truyền thông về chuyển đổi số thị xã Đức Phổ giai đoạn 2022-2025.

- Kế hoạch số 2339/KH-UBND ngày 03/10/2022 về thực hiện Chương trình Chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp đến năm 2025, định hướng đến năm

2030 trên địa bàn thị xã Đức Phổ.

- Kế hoạch số 2339/KH-UBND ngày 13/10/2022 về phát triển Chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số và kinh tế số, xã hội số năm 2023 của UBND thị xã Đức Phổ.

- Kế hoạch số 3225/KH-UBND ngày 22/12/2022 về triển khai "Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" trên địa bàn thị xã Đức Phổ.

- Kế hoạch số 611/KH-UBND ngày 09/3/2023 về phát triển hạ tầng số thị xã Đức Phổ đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

- Kế hoạch số 1885/KH-UBND ngày 21/6/2023 về tổ chức tập huấn về công tác chuyển đổi số trên địa bàn thị xã năm 2023.

- Công văn số 822/UBND ngày 23/3/2023 về việc triển khai thực hiện các Nghị quyết chuyên đề, Chương trình hành động của Thị ủy; trong đó, yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Nghị Quyết số 05-NQ/TU ngày 30/12/2022 của Thị ủy Đức Phổ về phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch thị xã Đức Phổ đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Và một số văn bản chỉ đạo có liên quan khác.

2. Công tác tuyên truyền, tập huấn

- Trong năm 2023, UBND thị xã đã tổ chức, phối hợp tổ chức các đợt tập huấn về công tác chuyển đổi số năm 2023 với nội dung chủ yếu là chuyển đổi số gắn với cải cách hành chính, cụ thể:

+ Có trên 14.500 lượt người hưởng ứng tham gia thi bằng hình thức trực tuyến về CCHC do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức.

+ Tổ chức tập huấn cho CBCCVV Bộ phận một cửa thị xã và các xã, phường, thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn thị xã, giáo viên và học sinh các trường THCS trên địa bàn thị xã với trên 3.495 lượt người tham gia (Kế hoạch số 1885/KH-UBND ngày 21/6/2023).

+ Tổ chức Hội nghị tập huấn cho công chức các cơ quan, địa phương thực hiện hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện đăng ký tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia, nộp hồ sơ trực tuyến với trên 120 lượt người tham gia.

+ Phối hợp, tổ chức tập huấn trực tuyến thông qua nền tảng VNPT Meeting 16 điểm cầu với trên 650 người tham gia. Tổ chức 02 lớp tập huấn bằng hình thức trực tiếp tại UBND thị xã với trên 100 cán bộ, công chức, viên chức tham gia nhằm giới thiệu, hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Quảng Ngãi.

- Hưởng ứng cuộc thi Clip Tổ công nghệ số cộng đồng do Sở Thông tin và Truyền thông phát động, UBND thị xã đã chỉ đạo UBND các xã, phường xây dựng kịch bản và dàn dựng 30 sản phẩm clip của Tổ công nghệ số cộng đồng; UBND thị xã đã tổ chức xét chọn ra 02 sản phẩm clip xuất sắc nhất dự thi (đơn vị phường Phổ Hòa và xã Phổ Khánh), kết quả 01 sản phẩm đoạt giải 3 (đơn vị phường Phổ

Hòa) và tổ chức công diễn bằng hình thức sân khấu hóa vào ngày 02/10/2023 tại Nhà Văn hóa Lao động tỉnh.

- Tổ chức 01 lớp tập huấn thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) năm 2022 cho các cơ quan, đơn vị của và các xã, phường với số người tham dự lớp tập huấn: có khoảng 170 người.

B. Kết quả thực hiện các mục tiêu của chương trình

I. Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP)

1. Kết quả về số lượng và cơ cấu sản phẩm OCOP

- Năm 2021, có 01 sản phẩm OCOP cấp tỉnh: Nếp ngự Sa Huỳnh của HTX Nông nghiệp Phổ Châu.

- Năm 2022, có 08 sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP cấp tỉnh, gồm có: 02 sản phẩm đạt 04 sao là: Muối hầm, muối tre của Công ty TNHH MTV Muối Sahu và 06 sản phẩm đạt 03 sao: Nước mắm Bốn Huệ của Hộ kinh doanh Trần Thị Huệ; Dầu phụng Phổ Nhơn của HTX Dịch vụ Nông nghiệp Phổ Nhơn; Dầu lạc Phổ An của HTX Nông nghiệp xã Phổ An; Chối đốt của HTX Nông nghiệp xã Phổ Phong; tinh bột nghệ của HTX Sản xuất và Kinh doanh hàng Nông sản Bốn Vân và Bánh thuẫn của Hộ kinh doanh Trần Thị Lợi.

- Năm 2023, chấm điểm (đợt 1) có 01 sản phẩm công nhận 03 sao được cấp huyện công nhận bộ sản phẩm dưa lưới của HTX Nông nghiệp Công nghệ cao nông thôn mới và đề nghị tỉnh công nhận sản phẩm có tiềm năng đạt 04 sao đối với sản phẩm Hoa muối SaHu của Công ty TNHH MTV Muối SaHu; đang hoàn thành hồ sơ để chấm điểm (đợt 2) gồm có 04 sản phẩm: sản phẩm hủ tiếu, sản phẩm củ sắn Phú Thiện, sản phẩm nước mắm Mỹ Á, sản phẩm về du lịch: Công viên di sản Làng Gò Cỏ

2. Công tác triển khai về công tác xúc tiến thương mại sản phẩm OCOP

- Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm OCOP của thị xã thông qua các hội chợ trưng bày, quảng bá và bán sản phẩm như:

+ Phiên chợ trưng bày các sản phẩm đặc trưng, kết hợp giới thiệu sản phẩm du lịch, trình diễn di sản văn hóa huyện Ba Tơ tổ chức tại huyện Ba Tơ; tham gia trưng bày sản phẩm OCOP tại Hội thảo về phát triển du lịch trên địa bàn thị xã Đức Phổ do Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Quảng Ngãi và UBND thị xã Đức Phổ phối hợp tổ chức tại Sa Huỳnh Beach Resort và các chủ thể trực tiếp tham gia Hội chợ, Phiên chợ trong và ngoài tỉnh nhằm quảng bá, giới thiệu và bán sản phẩm.

+ Hội chợ Xuân năm 2023 và Lễ Hội Âm thực An Khê sòng hát được tổ chức từ ngày 18/01/2023-26/01/2023; tại sự kiện “Trưng bày, triển lãm – Hội thi – Hội chợ sinh vật cảnh tỉnh Quảng Ngãi mở rộng năm 2023; tại chương trình giới thiệu sản phẩm và hàng Việt Nam lần thứ 3 năm 2023 tại huyện Bình Sơn và thông qua các Cửa hàng/Điểm/Trung tâm trưng bày, giới thiệu và bán sản phẩm OCOP như: HTX Du lịch cộng đồng Làng Gò Cỏ, Trung tâm Thương mại Liêm Sương,

HTX Sản xuất và Kinh doanh hàng Nông sản Bốn Vân, HTX Dịch vụ Nông nghiệp Phở Nhon, HTX nông nghiệp Phở Châu.

II. Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới

- Trên địa bàn thị xã Đức Phổ có 01 mô hình du lịch cộng đồng: Du lịch cộng đồng Làng Gò Cỏ (phường Phở Thạnh)

- Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức thành công Lễ công bố và đón nhận di tích quốc gia đặc biệt Văn hóa Sa Huỳnh vào ngày 24/3/2023 tại thị xã Đức Phổ.

- UBND thị xã đã phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành các văn bản: Kế hoạch phối hợp xây dựng sản phẩm, chuyển giao mô hình quảng bá du lịch cộng đồng, phát triển điểm đến gắn với di chỉ văn hóa Sa Huỳnh và đầm An Khê; Kế hoạch phối hợp công nhận Điểm du lịch cộng đồng Gò Cỏ (phường Phở Thạnh) và tổ chức triển khai thực hiện trong năm 2023 và những năm tiếp theo.

- Hạ tầng du lịch trên địa bàn thị xã từng bước phát triển; Phối hợp thực hiện Dự án đầu tư xây dựng 1.784 m đường vào khu di chỉ văn hóa Sa Huỳnh với tổng kinh phí 49,7 tỷ đồng từ nguồn kinh phí của tỉnh; đầu tư mở rộng tuyến đường từ Long Thạnh 1 đi Gò Cỏ với tổng kinh phí 800 triệu đồng.

- UBND thị xã phối hợp với các sở, ngành chức năng của tỉnh tổ chức một số hoạt động, lễ hội trên khu vực Đầm An Khê nhằm giới thiệu, quảng bá Văn hóa Sa Huỳnh, tạo tiền đề thu hút, phát triển du lịch, như: Chương trình “Mùa Xuân trên Đầm An Khê”; với rất nhiều hoạt động sôi nổi và thu hút người dân tham gia: Hội chợ Xuân 2023 và Lễ hội ẩm thực An Khê sáng hát tại Nhà trưng bày Văn hóa Sa Huỳnh, Lễ hội đua thuyền, Chương trình "Bước chạy mùa xuân" quanh đầm An Khê, tổ chức đêm văn nghệ, trưng bày các sản phẩm OCOP.... đã góp phần quảng bá, giới thiệu hình ảnh quê hương Đức Phổ. Năm 2023, ngành du lịch đã có bước phục hồi, số lượt khách du lịch đến Đức Phổ khoảng 182.000 lượt.

- Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân nông thôn tham gia làm du lịch, kết hợp sản xuất nông nghiệp với du lịch theo mô hình OCOP, du lịch nông nghiệp, nông thôn theo mô hình homestay, với 17 homestay được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh công nhận đáp ứng điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất kỹ thuật và dịch vụ phục vụ du lịch; phát triển các sản phẩm OCOP thuộc Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) thị xã Đức Phổ.

- Để đẩy mạnh công tác tuyên truyền, UBND thị xã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tham gia, hướng dẫn và tạo điều kiện để các Đoàn quay phim của Đài Truyền hình tỉnh, Trung ương thực hiện giới thiệu, quảng bá về các danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử và sản vật của địa phương như Di tích Văn hóa Sa Huỳnh, Làng Gò Cỏ, đầm An Khê...

III. Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới

1. Về phát triển hạ tầng số

Hạ tầng công nghệ thông tin từng bước được đầu tư và hiện đại hóa, ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính nhằm hoàn thiện chính quyền điện tử, đặt nền móng cho phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Trung tâm điều hành thông minh thị xã (IOC), trực liên thông giữa 4 cấp, hệ thống Hội nghị trực tuyến, nhiều dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4,... những kết quả nêu trên góp phần giải quyết công việc nhanh gọn, chính xác, tạo dựng được niềm tin trong Nhân dân và các tổ chức, doanh nghiệp; số lượng người dân và doanh nghiệp sử dụng các thiết bị thông minh có ứng dụng giao dịch điện tử không ngừng được tăng lên qua từng năm.

Các chỉ tiêu đạt được trong năm 2023:

- Mạng viễn thông băng rộng di động
- + 100% các thôn, tổ dân phố trên địa bàn thị xã có hạ tầng băng rộng di động.
- + 75% dân số ở độ tuổi trưởng thành có điện thoại thông minh.
- + 75% các hộ gia đình có ít nhất 01 thiết bị thông minh.
- Mạng viễn thông băng rộng cố định
- + 95% thôn, tổ dân phố có hạ tầng băng rộng cố định cáp quang.
- + 75% các hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng cố định cáp quang.
- Hạ tầng dữ liệu và nền tảng số
- + 100% các cơ quan nhà nước kết nối vào mạng truyền số liệu chuyên dùng và liên thông 04 cấp hành chính từ Trung ương đến cấp xã.
- + Khai thác, sử dụng tốt một số nền tảng số dùng chung như: nền tảng bản đồ số; nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP); nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung; nền tảng số quản trị tổng thể, thống nhất phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan nhà nước; nền tảng họp trực tuyến; nền tảng giám sát trực tuyến phục vụ công tác quản lý nhà nước; nền tảng trợ lý ảo phục vụ người dân, doanh nghiệp; nền tảng trợ lý ảo phục vụ công chức, viên chức; nền tảng Cổng dữ liệu mở; nền tảng dữ liệu không gian dùng chung của tỉnh,...
- + Phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu đảm bảo chuyển đổi số, tập trung vào một số ngành, lĩnh vực như đất đai, xây dựng, y tế, giáo dục, hộ tịch, dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ công tác quản lý của cơ quan nhà nước và từng bước đáp ứng nhu cầu khai thác, sử dụng của người dân, doanh nghiệp.

2. Về phát triển dữ liệu số

- Khai thác hiệu quả các Kho dữ liệu số hóa dùng chung của cơ quan nhà nước trong tỉnh. Triển khai các cơ sở dữ liệu, nền tảng số dùng chung của tỉnh đồng bộ đến cơ sở; kết nối, chia sẻ dữ liệu hiệu quả, thông suốt giữa các cơ quan với tỉnh và tích hợp với các hệ thống thông tin, nền tảng số của các bộ, ngành Trung ương.

- Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc kết nối với các nền tảng số

quốc gia như: Nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu, định danh và xác thực điện tử, Nền tảng hỗ trợ điều tra số,...; phát triển cơ sở dữ liệu mở và thực hiện mở dữ liệu phục vụ người dân, doanh nghiệp và phát triển kinh tế - xã hội; ứng dụng mạnh mẽ dữ liệu số trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

- Đang vận hành, khai thác tại UBND thị xã được dùng chung với tỉnh gồm các hệ thống thông tin như: Hệ thống quản lý và điều hành (iOffice); Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi; Hệ thống thư điện tử công vụ; Hệ thống báo cáo, Hệ thống trung tâm điều hành thông minh (IOC); Hệ thống Trang thông tin điện tử thị xã Đức Phổ,... Các hệ thống dùng chung với tỉnh do Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh quản lý, vận hành hoạt động tương đối ổn định và an toàn, an ninh thông tin.

3. Kết quả triển khai chuyển đổi số ngành, lĩnh vực, xây dựng chính quyền số

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương, ứng dụng đồng bộ, thống nhất các hệ thống thông tin, nền tảng số, dữ liệu số trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; quản lý cán bộ, công chức, viên chức; công tác báo cáo, thống kê; số hóa, lưu trữ và khai thác hồ sơ điện tử,...; thực hiện triệt để việc gửi, nhận và xử lý văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị. Tiếp cận và ứng dụng các công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (BigData),... trong công tác quản lý, điều hành.

- Đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong nội bộ các cơ quan nhà nước và giữa cơ quan nhà nước với người dân, doanh nghiệp. Phân tích, xử lý dữ liệu về phát triển kinh tế, xã hội từ các nguồn khác nhau, từ đó tạo ra thông tin mới, dịch vụ dữ liệu mới phục vụ phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số; xây dựng, tạo lập dữ liệu mở phục vụ người dân, doanh nghiệp khai thác, sử dụng, góp phần công khai, minh bạch, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thúc đẩy phát triển các dịch vụ số.

- Chuẩn hóa, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức toàn trình trên thiết bị di động thông minh để phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giao dịch với cơ quan hành chính nhà nước; triển khai kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính phục vụ số hóa và tái sử dụng dữ liệu số hóa trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; ứng dụng các nền tảng trí tuệ nhân tạo trong hỗ trợ công chức, viên chức và phục vụ người dân, doanh nghiệp; triển khai các kênh để hỗ trợ người dân và doanh nghiệp tương tác với chính quyền.

- Đẩy mạnh triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên toàn thị xã một cách đồng bộ, hiệu quả.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác công nghệ thông tin, chuyển đổi số hiện có, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu để trở thành các

chuyên gia nông cốt tham mưu cho chính quyền các cấp về chuyển đổi số; thu hút nguồn nhân lực công nghệ thông tin chất lượng cao, sẵn sàng tham gia vào quá trình chuyển đổi số của thị xã. Phát huy vai trò xung kích của Tổ Công nghệ số cộng đồng để lan tỏa phong trào chuyển đổi số sâu rộng đến mọi tầng lớp nhân dân.

4. Phát triển kinh tế số, xã hội số

a) Về kinh tế số

- Thúc đẩy phát triển kinh tế số với trọng tâm là phát triển doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo ở các lĩnh vực thương mại điện tử, sản xuất thông minh. Tăng cường hỗ trợ và đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi số trong các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa để nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tham gia vào mô hình “kinh tế chia sẻ”, cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số, các sàn thương mại điện tử. Tổ chức các chương trình xúc tiến thương mại điện tử đa dạng, kết nối giữa doanh nghiệp thương mại điện tử với các doanh nghiệp sản xuất, doanh nghiệp nông nghiệp, hợp tác xã nông nghiệp để tạo thêm các chuỗi liên kết mới và kết nối cung cầu, quảng bá sản phẩm nông nghiệp, các sản phẩm thế mạnh của từng địa phương trong tỉnh góp phần tạo ra giá trị mới cho nông sản.

b) Về xã hội số

- Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và hỗ trợ người dân khai thác, sử dụng các dịch vụ số để tương tác với chính quyền, thực hiện dịch vụ công trực tuyến, tham gia các hoạt động thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, nâng cao kỹ năng tương tác trên môi trường số an toàn.

- Phối hợp, cung cấp các khóa học trực tuyến mở để Nhân dân có thể dễ dàng tiếp cận; hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp để đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số, thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, an toàn thông tin cho người dân và doanh nghiệp; hỗ trợ người dân sử dụng chữ ký số cá nhân.

- Thu hẹp khoảng cách số giữa đô thị với nông thôn, quan tâm phát triển hạ tầng số, điều kiện tiếp cận dịch vụ số cho người dân vùng nông thôn, các địa bàn khó khăn; phát triển các sản phẩm văn hóa của thị xã trên nền tảng số để phục vụ rộng rãi người dân trong và ngoài tỉnh; triển khai kênh giao tiếp để người dân, doanh nghiệp có thể tương tác với chính quyền được thuận lợi, mọi lúc, mọi nơi; phát huy vai trò của Tổ Công nghệ số cộng đồng ở địa phương trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, các nền tảng số phổ biến, thanh toán không dùng tiền mặt, tương tác trên các sàn thương mại điện tử để từng bước hình thành văn hóa số.

IV. Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm, cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới

1. Về bảo vệ môi trường

a) Phòng ngừa và kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm môi trường

Hàng năm, UBND thị xã chỉ đạo các phòng, ban, ngành, các hội, đoàn thể, các cơ quan đóng trên địa bàn thị xã, UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày môi trường thế giới(05/6), Ngày Đại dương thế giới (08/6), Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam; Tuần lễ nước sạch và vệ sinh môi trường, Ngày đa dạng sinh học (ngày 22/5), Tuần lễ làm cho thế giới sạch hơn bằng nhiều hình thức như: dùng xe tuyên truyền cổ động, treo các pa-nô, áp – phích ở các địa điểm đông người qua lại, các trục đường chính, trồng và chăm sóc cây xanh, tổ chức dọn vệ sinh ở một số địa điểm nổi cộm về ô nhiễm, khơi thông cống rãnh, dọn vệ sinh đường làng, ngõ xóm; tổ chức và đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, vận động, giáo dục cán bộ và Nhân dân sử dụng tiết kiệm, hiệu quả và bền vững tài nguyên, bảo vệ môi trường và biển, hải đảo Việt Nam. Đặc biệt là quán triệt, phổ biến Chương trình hành động số 42-CTr/TU ngày 19/9/2013 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi về việc thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW Hội nghị lần thứ 7 Ban chấp hành Trung ương khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường và chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020, Luật bảo vệ môi trường, Luật Biển Việt Nam, Luật Bảo vệ và phát triển rừng... cho đông đảo cán bộ và các tầng lớp nhân dân; hướng dẫn và khuyến khích các cơ sở sản xuất kinh doanh, người dân trên địa bàn huyện sử dụng công nghệ, sản phẩm thân thiện với môi trường, hạn chế sử dụng các nguồn nguyên, nhiên liệu phát sinh nhiều khí thải gây hiệu ứng nhà kính.

Hàng năm, tiến hành quan trắc và giám sát môi trường định kỳ trên địa bàn thị xã để kịp thời theo dõi và phát hiện các khu vực có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, tránh hình thành các điểm nóng về ô nhiễm môi trường

b) Khắc phục ô nhiễm, cải thiện chất lượng môi trường và điều kiện sống của người dân, hạn chế tác động do ô nhiễm môi trường đến sức khỏe của Nhân dân.

UBND thị xã đã xây dựng kế hoạch từng bước xoá bỏ các lò gạch thủ công trên địa bàn thị xã.

UBND thị xã đã lập hồ sơ đề nghị UBND tỉnh điều chỉnh quy hoạch khu liên hợp xử lý chất thải rắn trên địa bàn thị xã Đức Phổ thôn Phước Nhơn, xã Phổ Nhơn thay cho vị trí quy hoạch cũ tại thôn An Điền, xã Phổ Nhơn, thị xã Đức Phổ và đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 964/QĐ-UBND ngày 31/12/2020, diện tích khu vực quy hoạch: 17,95 ha. UBND thị xã đã phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 Khu liên hợp xử lý chất thải rắn thị xã Đức Phổ tại Quyết định số 5114/QĐ-UBND ngày 30/11/2022. Đến thời điểm hiện nay, thị xã đã thực hiện đầu tư xây dựng xong: Hạng mục: Đường giao thông, Thiết kế san nền tạo mặt bằng trong khu vực được quy hoạch thiết kế hồ chôn lấp, san ủi tạo mặt bằng khu vực dự kiến chôn lấp 2 ha với tổng mức đầu tư: 14.995 triệu đồng. Được UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt dự án Khu liên hợp xử lý chất thải rắn sinh hoạt thị xã Đức Phổ vào trong kế hoạch sử dụng đất năm 2023.

Vấn đề môi trường tại nông thôn; môi trường tại các Cụm công nghiệp trên địa bàn thị xã được cải thiện: Ý thức bảo vệ môi trường của người dân tại nông

thôn ngày càng được nâng cao; UBND các xã đã lồng ghép có hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ môi trường trong quá trình xây dựng nông thôn mới; 100% các Cụm công nghiệp trên địa bàn thị xã đã lập báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định.

Bảo vệ môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản: 100% các đơn vị hoạt động khai thác khoáng sản đã lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường, Đề án cải tạo phục hồi môi trường; việc thu phí, ký quỹ phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản được thực hiện

c) Bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học

Thực hiện công tác giao đất, giao rừng cho các nông, lâm trường, Ban quản lý rừng phòng hộ và các hộ sản xuất để nâng cao trách nhiệm trong công tác bảo vệ, phục hồi, tái sinh rừng tự nhiên, rừng phòng hộ đầu nguồn; đẩy mạnh trồng rừng, rừng phòng hộ ven biển. Phòng ngừa và kịp thời ngăn chặn có hiệu quả nạn phá rừng, cháy rừng. Rà soát diện tích rừng tự nhiên bị mất, có biện pháp trồng bổ sung để đảm bảo diện tích.

Tăng cường kiểm soát các hoạt động săn bắt và buôn bán động vật hoang dã; tuyên truyền sâu rộng và nâng cao nhận thức về bảo tồn động thực vật hoang dã; bảo vệ nghiêm ngặt các loài động vật hoang dã, các giống cây trồng, cây dược liệu, vật nuôi có giá trị, loài quý hiếm có nguy cơ bị tuyệt chủng; phối hợp với các cơ quan và các ngành của tỉnh ngăn chặn sự xâm nhập, phát triển của sinh vật ngoại lai xâm hại, tăng cường quản lý rủi ro từ sinh vật biến đổi gen.

2. An toàn thực phẩm

a) An toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông, lâm sản và thủy sản

- Thực hiện nhiệm vụ của cấp huyện theo Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, được UBND tỉnh phân cấp quản lý tại Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND ngày 17/01/2020, cụ thể:

+ Tổng số các cơ sở thuộc lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn thị xã Đức Phổ đã được thống kê: 223 cơ sở.

+ Số cơ sở kinh doanh thực phẩm đã ký cam kết trong năm 2023: 35 cơ sở.

+ Cơ sở kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn: không.

+ Kinh doanh thực phẩm không có địa điểm cố định (*tàu cá có chiều dài từ 6 mét đến dưới 15 mét*): Tổng số tàu cá trên địa bàn thị xã là 216 chiếc; trong đó, đã ký cam kết: 29 chiếc, đã thực hiện ký cam kết trong năm 2020 (*Phố Thạnh: 14 chiếc, Phố Quang: 15 chiếc*).

- Công tác quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (*nhiệm vụ của cấp huyện thực hiện Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018, Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 được UBND tỉnh phân cấp quản lý tại Quyết định số 03/2020/QĐ-*

UBND ngày 17/01/2020)

+ Số cơ sở hiện nay đã được thống kê: 20 cơ sở, chủ yếu các cơ sở sản xuất nước đá phục vụ sản xuất và bảo quản thực phẩm nông lâm thủy sản.

+ Số cơ sở đã thực hiện thẩm định quản lý, gồm cả các cơ sở đã được cấp tình chuyển giao (*lần đầu, định kỳ*), thời gian thực hiện trong năm 2023: 03 cơ sở.

b) An toàn thực phẩm trong lĩnh vực công thương

- Phối hợp với UBND các xã, phường tổ chức tập huấn cập nhật kiến thức cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành công thương quản lý và hướng dẫn các cơ sở thực phẩm thực hiện các thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật tại 15 xã, phường trên địa bàn thị xã Đức Phổ.

- Đoàn kiểm tra liên ngành vệ sinh ATTP thị xã tổ chức 03 đợt kiểm tra theo kế hoạch và xử lý vi phạm hành chính. Kết quả kiểm tra: Tổng số cơ sở được kiểm tra: 98 cơ sở, tổng số cơ sở mời làm việc 22 cơ sở; tổng số cơ sở nhắc nhở: 05 cơ sở (cơ sở đã khắc phục vi phạm, chứng minh nguồn gốc, xuất xứ thực phẩm theo quy định); tổng số cơ sở bị xử lý vi phạm hành chính: 17 cơ sở, tổng số tiền phạt: 28.400.000 đồng; tổng số cơ sở có hàng hóa vi phạm bị tiêu hủy: 10 cơ sở, tổng giá trị hàng hóa vi phạm 13.780.000đ.

3. Nước sạch nông thôn

Trên địa bàn thị xã hiện có 12 công trình cấp nước sinh hoạt tập trung. Theo quy định về phân cấp quản lý và hình thức, nguồn vốn đầu tư: 03 công trình do Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn Quảng Ngãi quản lý, khai thác (*gồm: Hệ thống cấp nước sinh hoạt phường Phổ Vinh, hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Phổ Thuận, hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Phổ Phong*); 01 công trình do Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi đầu tư và quản lý, khai thác (*Hệ thống cấp nước sinh hoạt phường Nguyễn Nghiêm*); 01 công trình đang xây dựng (*Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Phổ Cường – Phổ Khánh*); 07 công trình do UBND các xã, phường quản lý, khai thác (*công trình cấp nước sinh hoạt tại các xã, phường: Phổ Châu, Phổ Thạnh, Phổ Quang, Phổ An, Phổ Nhơn*).

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai các chuyên đề thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025, UBND thị xã Đức Phổ kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- VP NTM tỉnh;
- CT, PCT UBND thị xã;
- Các Phòng: KT, VH&TT, YT, QLĐT, TN&MT;
- VP HĐND và UBND thị xã;
- Lưu: VT, PKT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Sang